

PHẬT THUYẾT ĐẠI THỪA VÔ LƯỢNG THỌ TRANG NGHIỆM THANH TỊNH BÌNH ĐẲNG GIÁC KINH

Người giảng: Lão Pháp Sư Tịnh Không

Tập 6

Ngài dùng phương pháp này để biểu thị nhắc nhở bạn là phải hành trung đạo (nhà Nho gọi là trung dung, nhà Phật gọi trung đạo), đối nhân xử thế tiếp vật nhất định phải làm đến được vừa vặn thích hợp, không được quá đáng, cũng không được bất cập. Bạn xem, đều là biểu thị trên cây đàn Tỳ Bà. Bạn hiểu được ý nghĩa này, bạn vừa nhìn thấy Ngài thì chẳng phải học qua một bài học rồi sao? Vội vàng phải đánh lễ Ngài, cảm tạ Ngài đã dạy bảo ta, cần gì phải nói chứ?

Thứ ba là Nam Phương Thiên Vương. Nam Phương Thiên Vương gọi là Tăng Trưởng. Ý nghĩa của Tăng Trưởng chính là tiến bộ, đức hạnh của bạn mỗi năm phải tiến bộ, trí tuệ mỗi năm cũng thêm lớn, nếu nói mỗi năm thì quá dài, mỗi tháng thêm lớn, mỗi ngày thêm lớn, năng lực của bạn, thậm chí đến phẩm chất đời sống của bạn đều phải nâng cao mỗi ngày. Phật pháp không lạc hậu, Phật pháp luôn cầu tiến, cho nên Ngài đại biểu tinh tấn. Nhà Nho chúng ta nói là “*một ngày mới, ngày ngày mới, lại ngày mới*”. Ngày ngày mới là tiến bộ, trong Phật pháp gọi là đồng mãnh tinh tấn. Hiện tại có người nói, Phật pháp chúng ta phải đi kịp thời đại. Tôi nghe qua cảm thấy rất đau lòng, vì sao Phật pháp phải đi kịp thời đại? Phật pháp là lãnh đạo thời đại, đi theo sau thời đại thì chúng ta sai rồi, bạn là dẫn đầu thì làm sao bạn có thể đi theo sau người chứ? Nếu còn lạc hậu nữa thì thật không còn gì để nói, làm gì có đạo lý này? Phật pháp là trí tuệ cứu cánh viên mãn, chỉ đạo thế giới này, mãi mãi đứng đầu của thời đại, không phải là ở sau.

Ngày nay Phật pháp chúng ta hư hại đến như thế này, bốn chúng đệ tử chúng ta phải chịu trách nhiệm, rất là hổ thẹn. Chúng ta chưa dốc hết trách nhiệm, không đem Phật pháp chân chánh nói với mọi người trong xã hội, làm cho xã hội đại chúng sanh ra hiểu lầm nghiêm trọng, đó là chúng ta chưa dốc hết bổn phận của một người học trò. Vì sao mỗi ngày chúng ta phải cực lực đề xướng? Một người, nhất là người hiện tại tuổi tác đã cao, các vị xem tôi cũng không tệ, thế nhưng thể lực luôn là không thể như trước, đây là đạo lý đương nhiên. Bây giờ một ngày tôi giảng hai giờ đồng hồ vẫn không vấn đề gì, nếu nhiều hơn nữa thì sẽ cảm thấy có chút mệt. Vào mười năm trước, một ngày tôi giảng tám giờ đến chín giờ vẫn không mệt, hiện tại nếu như một ngày giảng bốn giờ đồng hồ thì cảm thấy có chút mệt, ba giờ thì vẫn còn được. Cho nên, Phật pháp quan trọng nhất là phải có người

tiếp nối. Chúng ta phải toàn tâm toàn lực bồi dưỡng nhân tài, đem mấy mươi năm kinh nghiệm đã học của chính chúng ta cung cấp cho các vị đồng tu làm tham khảo, hy vọng người đi sau vượt hơn người đi trước thì mới có thể dẫn dắt thế giới này, khiến cho thế giới này chân thật có thể đạt đến bình đẳng, an định cùng tồn tại.

Phật pháp là một môn học vấn chân thật hữu dụng, là giáo dục chí thiện viên mãn, không phải mê tín, một chút mê tín cũng không có. Trên tay của Tăng Trưởng Thiên Vương cầm một cây bảo kiếm (trên tay Bồ Tát Văn Thù cũng cầm một cây bảo kiếm), kiếm là biểu thị trí tuệ, kiếm huệ đoạn phiền não. Nam Phương Thiên Vương đã dạy bảo cho chúng ta, biểu thị cái ý này. Chúng ta biết được, chỉ có trí tuệ mỗi ngày thêm lớn mới có thể đem lời dạy của Trì Quốc Thiên Vương thực tiễn và dần dần nâng cao. Giáo học của hai vị Thiên Vương này tương đối viên mãn, thế nhưng chúng ta phải bắt tay vào từ đâu? Tây Phương Thiên Vương cùng Bắc Phương Thiên Vương chính là dạy cho chúng ta phương pháp hạ thủ.

Thứ tư là Tây Phương Thiên Vương. Tây Phương Thiên Vương gọi là Quảng Mục. Các vị thử nghĩ xem, Quảng Mục là ý gì vậy? Chính là quan sát, khảo sát mà hiện nay chúng ta gọi. Bạn phải xem nhiều, xem người khác nhiều hơn, rút lấy kinh nghiệm của người khác, rút lấy sở trường của người khác, cải chính khuyết điểm của người khác, đem khuyết điểm của người khác thay đổi lại thì bạn tiến bộ rồi. Cho nên Tây Phương Thiên Vương bảo chúng ta xem nhiều, phải có trí tuệ nhìn qua xã hội này. Xã hội vô cùng phức tạp, biến hóa khôn lường, nhân tình biến hóa, sự lý biến hóa, chân thật gọi là biến hóa không thể lường, cho nên đạo cụ trên tay Quảng Mục Thiên Vương cầm là ròng hoặc là rắn. Ròng, rắn biểu thị nhiều biến hóa, đó là biểu thị thay đổi, nói với bạn xã hội này thay đổi quá phức tạp. Một tay này cầm con ròng, còn tay kia thì cầm hạt châu, hạt châu là ý nghĩa gì? Trong biến hóa, bạn giữ vững không biến hóa, hạt châu bất biến, hơn nữa còn bảo ròng tùy theo hạt châu mà biến đổi, đó chính là bạn phải chuyển cảnh giới, không thể bị cảnh giới xoay chuyển, vậy là cao minh. Bạn không thể chuyển theo nó, mà phải bảo nó chuyển theo bạn thì giáo học của bạn liền thành tựu. Ở ngay trong biến hóa nắm vững nguyên lý, nguyên tắc bất biến, đó chính là một hạt châu kia.

Thứ năm là Bắc Phương Thiên Vương. Bắc Phương Thiên Vương gọi là Đa Văn Thiên Vương, điều này rất rõ ràng rồi, bảo bạn phải nghe nhiều, không hề bảo bạn nói nhiều, không hề có đa mồm thiên vương. Cho nên, nếu chúng ta muốn thành tựu trí tuệ thì phải đạt đến được mục tiêu như đã nói trên, thấy nhiều, nghe

hiều. Thực tế mà nói, hai vị Thiên Vương này đã biểu thị ra ý này, chính là nhà Nho chúng ta thường nói “*đọc vạn quyển sách, đi vạn dặm đường*”. Đi vạn dặm đường là để tham quan khảo sát, thành tựu học vấn chân thật của chính mình.

Năm xưa khi tôi học tập với Tiên sinh Đông Phương Mỹ (lúc đó tôi học triết học với Ngài), tiên sinh Ngài thường hay nói, người học triết học nhất định phải ngồi phi cơ một lần, bay lên được rất cao, sau đó nhìn lại sẽ thấy thế giới rất nhỏ, điều này giúp cho bạn lĩnh ngộ. Vậy hiện tại cơ hội chúng ta ngồi phi cơ thì quá nhiều, từ phi cơ nhìn xuống, đích thực là thế giới này quá nhỏ, chúng ta sâu sắc thể hội đạo lý này. Cho nên nhất định phải đọc nhiều Kinh sách, đọc nhiều sách sử, vì lịch sử là rút lấy kinh nghiệm thành công và thất bại. Một quốc gia hưng vượng quyết định có đạo lý của sự hưng vượng, quốc gia diệt vong nhất định có nhân tố của nó, bạn phải nắm được nguyên tắc này. Thịnh suy của một gia đình cũng có đạo lý nhất định, thành tựu thất bại của một cá nhân vẫn là có một nguyên lý nguyên tắc. Đọc lịch sử phải hấp thu được sự thật, có tầm nhìn của lịch sử thì bạn thấy được sâu, thấy được xa. Cho nên, đọc lịch sử thì bạn có thể nắm được vấn đề, đọc Kinh sách thì thành tựu học vấn trí tuệ, bạn có trí tuệ để giải quyết vấn đề, có năng lực ứng phó vấn đề, đó là học vấn chân thật.

Bác Phương Thiên Vương trên tay cầm một cây dù là có ý nghĩa gì vậy? Phòng ngừa ô nhiễm. Hiện tại không khí Singapore lại ô nhiễm rồi. Che dù là phòng ngừa ô nhiễm, đặc biệt là phòng ngừa tâm địa ô nhiễm. Tâm của chúng ta vốn dĩ là thanh tịnh, trong lòng khởi lên tham-sân-si-mạn, trong lòng khởi lên mê hoặc, tâm địa của bạn bị ô nhiễm, tinh thần bị ô nhiễm, tư tưởng bị ô nhiễm, kiến giải bị ô nhiễm, vậy thì hư rồi. Ý nghĩa của cây dù là phòng ngừa ô nhiễm.

Những tượng được thờ cúng trong nhà Phật như tượng Phật, tượng Bồ Tát, tượng A La Hán, tượng thiên thần, thầy đều là hàm nghĩa của giáo dục, nghĩa thú giáo dục rất sâu. Không phải họ cúng Thần là bảo bạn đến đó bái thần, mà là khi nhìn thấy các Ngài thì bạn liền khai mở trí tuệ, bạn liền biết được bạn phải nên làm như thế nào. Nhiều tượng Phật, Bồ Tát, thần Hộ Pháp, chư thiên bày ra ở trước mắt bạn là đang dạy cho bạn mỗi ngày, không cần nói một câu nào, bạn ở ngay trong đó liền được Phật pháp viên mãn tròn đầy. Cho nên khi Kinh vừa mở ra, nhất định liệt kê ra danh hiệu các đại đức chính là ý này. Nếu như bạn là một người thông minh lanh lợi, vừa xem thấy tên của các vị này thì Kinh đó không cần phải xem, vì sao vậy? Những gì đã nói trong Kinh chính là sự biểu hiện của các vị này rồi. Nếu bạn xem không hiểu thì phải từ từ mà giảng cho bạn, giới thiệu cho bạn. Nếu hiểu được rồi thì một câu cũng không cần phải nói, hơn nữa

còn thể hội được vô cùng sâu sắc, đó gọi là Hộ Pháp Thiên Vương. Hộ là hộ vệ chính mình, không phải hộ người khác, nhất định phải hiểu được ý này. Cho nên tôi cũng thường hay nói, Tự Viện của Trung Quốc đại lục mỗi ngày du khách nhiều đến như vậy, có cả người Trung Quốc và ngoại quốc, nếu như có hướng dẫn tốt hoặc giả là những pháp sư trong đạo tràng đó đều có thể thông suốt, đều có thể tường tận thì giảng giải cho các du khách nghe mỗi ngày. Họ đến chỗ này của chúng ta tham quan du lịch thì chúng ta lên lớp dạy họ, đây là cơ hội giáo dục. Bình thường bạn tìm họ, muốn họ đến để giảng Phật pháp cho họ nghe, họ đều không chịu nghe, đây là cơ hội đưa đến cửa, cố gắng mà giáo huấn họ một loạt, để khi họ quay về họ xuất tiền cúng dường chúng ta. Không phải cúng uổng phí, chúng ta cũng xứng đáng với họ. Họ cúng dường tài vật cho chúng ta, chúng ta cúng dường pháp cho họ. Cho nên, những Am Đường, Tự Viện cổ xưa có thể giáo hóa chúng sanh trên toàn thế giới, từ những cơ hội này mà giáo dục. Việc này tôi nghĩ tương lai ở Phật Học Viện phải nên xem trọng giáo trình này. Phật pháp có thể lợi dụng cơ duyên này để mở mang rộng lớn, để cho những người ngoại quốc đến Trung Quốc tham quan biết được Trung Quốc đích thực có văn hóa, đích thực có học vấn, đích thực có trí tuệ, họ không thể không bội phục giáo dục này. Việc này người ngoại quốc có nằm mộng cũng nghĩ không ra. Đó là hộ pháp. Ý nghĩa này nói hoài cũng không hết, nói mười ngày cũng không xong, chỗ này đơn giản nói cho các vị nghe đến đây.

Tháng năm năm ngoái tôi đến Bắc Kinh, thăm viếng Đại học Sư phạm Bắc Kinh. Tôi cũng đã nhắc qua các vị đồng tu vài lần, trong Đại học Bắc Kinh có một tấm biển dựng ngay ở ngay cửa ra vào của một phòng khách của trường học, bên trên viết là **“Học vi nhân sư, thân vi thể phạm”**. Hiệu trưởng nói với tôi, tám chữ này là tập thể giáo viên của trường cùng đồng tán thành. Tôi xem thấy rất là hoan hỉ, tôi nói với hiệu trưởng, tám chữ này chính là Đại Phương Quảng Phật Hoa Nghiêm Kinh. Họ nghe rồi đều rất kinh ngạc, một bộ Kinh Hoa Nghiêm chính là giảng nói tám chữ này, dạy người làm thầy làm mô phạm. Thầy là gì vậy? Thầy là gương mẫu, là mô phạm, là tấm gương. Phật là đại đạo sư, đệ tử Phật là mô phạm cho trời người. Hay nói cách khác, khởi tâm động niệm, lời nói việc làm của chúng ta phải dẫn đo là có thể làm gương cho đại chúng trong xã hội hay không, có thể làm mô phạm cho đại chúng trong xã hội hay không? Mỗi niệm phải nghĩ đến đại chúng trong xã hội, ta có thể làm ra tấm gương tốt cho họ hay không thì chúng ta sẽ không thể nào làm sai. Ngay khi tôi xem thấy mấy chữ này rồi, tôi bước vào trong trường học. Hiệu trưởng, giáo thọ trường học tiếp đãi

tôi, ngoài ra còn có đại biểu của học sinh. Ở nơi đó họ muốn tôi giảng mấy lời, thế là tôi liền dùng đề mục này để giảng. Tôi vừa xem thấy đề mục này thì liền nghĩ ngay đến giáo huấn của cổ thánh tiên hiền Trung Quốc, cho nên ngay lúc đó tôi nêu ra vấn đề xã hội hiện tại tương đối nghiêm trọng ở Trung Quốc (ở ngoại quốc và các khu vực khác gần như đều không ngoại lệ), đó là người lớn thường hay oán thán là con cái không nghe lời dạy bảo; làm thầy giáo thì học trò không nghe lời; tại công ty xí nghiệp thì công nhân không nghe lời người lãnh đạo, hiện tại làm việc khó khăn rất nhiều. Ông chủ phải thương lượng với công nhân, phải nói điều khoản với họ, nếu không thì họ bãi công, họ không chịu làm, vậy thì còn cách nào? Nguyên nhân này là do đâu? Ngay lúc đó tôi phân tích cho họ nghe.

Khổng Lão Phu Tử dạy học, trong đó có một câu nói rất là quan trọng là “Tác Quân, Tác Thân, Tác Sư”. Khi tôi còn nhỏ, tuổi thơ của tôi ở Phước Kiến, tôi học tiểu học ở Kiến Âu, vào lúc đó mỗi một gia đình ở Phước Kiến đều có cúng bài vị tổ tiên, trên bài vị tổ tiên gần như đều là viết: “Thiên - Địa - Quân - Thân - Sư”, đều là cúng bài vị này, ấn tượng của tôi rất là sâu sắc. Cho nên, nhà Nho dạy cho chúng ta “Tác Quân, Tác Thân, Tác Sư”. Giáo học này không phải đặc định lấy đối tượng, mà là phổ biến tất cả. Phật pháp càng là như vậy, Phật pháp dạy tất cả chúng sanh làm Phật, không phải đặc định người này phải làm Phật, người kia đi làm Bồ Tát, đó không phải là bình đẳng, mà là phổ biến dạy người làm Phật, làm Bồ Tát. Nhà Nho dạy người, mỗi người đều phải tác quân, tác thân, tác sư. Bạn có thể thông đạt hiểu rõ ý nghĩa này, bạn đã làm rồi thì vấn đề của bạn được giải quyết, con cái của bạn sẽ biết nghe lời, học trò của bạn sẽ biết nghe lời quản giáo của thầy giáo, công nhân của bạn nhất định biết phục tùng ông chủ, lúc này thì vấn đề được giải quyết rồi. Ngày nay vấn đề xảy ra là do đâu? Trong ba chữ này, bạn chỉ làm được một chữ, hai chữ khác không làm được, cho nên mới xảy ra vấn đề.

Con cái vì sao không nghe lời? Bạn là cha mẹ ruột của con cái, bạn chỉ làm được chữ “Thân”, trách nhiệm của chữ “Sư” thì bạn chưa làm được (“Sư” là dạy bảo chúng), trách nhiệm của chữ “Quân” thì bạn chưa làm xong (“Quân” là lãnh đạo chúng). Nếu như bạn làm cha mẹ ruột, bạn phải lấy mình làm gương để dạy bảo con cái của bạn. Trẻ nhỏ đều là học cha mẹ, học tấm gương của cha mẹ. Cha mẹ có tâm chánh, việc làm chánh, chúng từ nhỏ đã nhìn thấy gương tốt này, lớn lên thì chúng làm sao có thể làm càn làm quấy chứ? Không thể nào, chúng đã học tốt rồi. Cho nên chúng ta làm bậc cha mẹ, khi đối mặt với con cái, làm người thân của chúng cũng phải làm thầy giáo của chúng, cũng phải làm lãnh đạo của chúng.

Ba chữ này nếu bạn làm được tròn đầy rồi, thì gia đình của bạn liền được mỹ mãn, vấn đề liền được giải quyết.

Cũng đồng đạo lý như vậy, ở trường học, người làm thầy giáo chỉ làm được một chữ “Su”, không làm được chữ “Thân”, cũng không làm đến được chữ “Quân”, cho nên học trò xảy ra vấn đề. Nếu như bạn là một thầy giáo mà đều có thể làm được ba chữ này thì vấn đề của bạn liền được giải quyết, học trò làm gì có chuyện không thương yêu thầy giáo chứ? Chúng tôi là học trò lưu vong vào thời kỳ kháng chiến, đối với thầy giáo hiệu trưởng của chúng tôi cả đời cảm ân đội đức, rời khỏi thầy giáo vài chục năm rồi mà lời của thầy không dám trái phạm, đạo lý gì vậy? Thầy giáo của chúng ta đều làm được ba chữ này. Thầy thương yêu đối với học trò cũng giống như con cái không hề khác, quan tâm, chăm sóc học trò, toàn tâm toàn lực giúp đỡ học trò trong mọi phương diện, là lãnh đạo tốt nhất của học trò, làm sao mà không cảm ân đội đức chứ? Thầy đã làm được ba chữ này. Lấy đây mà suy ra, nếu bạn là ông chủ của một xí nghiệp, đối với công nhân, bạn là người lãnh đạo họ, bạn có thể xem công nhân như anh em chị em của chính mình, xem như con cái của chính bạn, bạn thương yêu chăm sóc họ như vậy, hiệp trợ họ, giúp họ giải quyết khó khăn; bạn làm thầy của họ, mọi thứ đều dạy bảo họ thì công nhân của bạn quyết định tận trung với bạn. Cho nên không chỉ riêng là lãnh đạo, ba chữ này không thể phân ra, ba chữ này là một thể. Chính mình chân thật làm đến được “Quân, Thân, Su”, bạn chính là tấm gương tốt cho xã hội, bạn chính là làm thầy, làm mô phạm. Tôi xem thấy tám chữ này, nghĩ đến ý nghĩa này, tôi đem một chút cách nhìn của tôi, một chút tâm đắc cứng dường cho trường học, do đó trường học có ấn tượng rất tốt đối với tôi. Năm rồi là chúc mừng trường 95 năm, cũng là ngày chúc mừng Sư Phạm Trung Quốc 100 năm, ở trường tổ chức đại lễ rất long trọng, đặc biệt phát thiệp mời gửi đến tôi. Khi đó chúng ta khai giảng lớp bồi dưỡng nên không cách nào đi tham gia đại lễ này.

Đó đều là chân thật hộ trì chính mình, chân thật là thâm nghĩa bao hàm ở trong Hiền Hộ. Chúng ta nhất định phải hiểu, nhất định phải thực tiễn, phải cố gắng mà làm.

“**Hiền Hộ Chánh Sĩ**”. Chánh Sĩ là tôn xưng Bồ Tát. “Chánh” là chánh tri chánh kiến, chánh đẳng chánh giác. “Sĩ”, dùng lời hiện đại chúng ta mà nói, chính là phần tử tri thức, tôn xưng với người có đạo đức, có học vấn. Chánh Sĩ là xưng hô riêng với Bồ Tát. Ở trong nhà Phật quen gọi Bồ Tát là Đại Sĩ, như chúng ta gọi Quán Âm Đại Sĩ, Văn Thù Đại Sĩ, Phổ Hiền Đại Sĩ. Gọi Bồ Tát là Đại Sĩ, gọi

là Chánh Sĩ, còn gọi là Khai Sĩ. Khai Sĩ cũng là tôn xưng đối với Bồ Tát. Khai Sĩ chính là khai ngộ, minh tâm kiến tánh.

Ở chỗ này kèm theo thuyết minh nói rõ với các vị, không thể gọi là “Đại Sư” (sư của lão sư). Đại Sư là tôn xưng đối với Phật, không được gọi hàng Bồ Tát. Nếu như chúng ta ngày nay làm pháp sư, mọi người gọi bạn là Đại Sư, hay nói cách khác, địa vị của bạn ở trên cả Văn Thù, Phổ Hiền, Quán Âm, Thế Chí; Văn Thù Bồ Tát xem thấy bạn cũng phải đánh lễ ba lạy, đi nhiễu phía hữu ba vòng, bạn có thể gánh vác nổi hay không? Không gánh vác nổi! Vạn lần phải ghi nhớ, đó không phải là tôn kính, thực tế mà nói là mắng người, bạn hiểu được không? Nếu như người ta đi trên đường khi nhìn thấy bạn, xá chào bạn một cái, gọi bạn là Tổng Thống tiên sinh, bạn không phải là Tổng Thống mà gọi bạn là Tổng Thống tiên sinh không phải mắng bạn hay sao? Cho nên danh xưng này không thể quá trán, cũng không thể bắt cập, thông thường làm gì có thể gọi Đại Sư chứ? Ấn Quang Đại Sư là do người sau tôn xưng Ngài. Lúc Ngài còn ở đời, bạn xem thấy, những năm đầu in quyển sách Văn Sao lấy tựa là “Ấn Quang Pháp Sư Văn Sao”. Bạn xem Tổ sư đại đức các tông phái nhiều đời của Trung Quốc không hề xưng là Đại Sư. Thầy giáo của hoàng đế thì gọi là Quốc sư, các tông các phái thì gọi là Tổ sư, không hề xưng là Đại Sư. Thông đạt Tam Tạng, pháp sư dịch Kinh thì gọi Tam Tạng pháp sư, không hề xưng Đại Sư. Chúng ta cần phải đem xưng hô này thay đổi lại, thật là không nên. Nếu mọi người xem thấy tôi, gọi tôi là “Tịnh Không Đại Sư” thì đó là mắng người. Nhất định phải giải thích cho rõ ràng với họ, vì sao vậy? Vì họ không hiểu, chúng ta phải nói rõ cho họ nghe, không nên xưng hô như vậy, cách xưng hô như vậy là sai lầm. Đại Sư là chỉ xưng hô đối với Phật.

Ngoài ra có một việc rất đặc thù, có một người có thể được gọi là Đại Sư, đó là Tổ sư của Tịnh Độ tông. Chỗ này rất đặc biệt, trong Phật môn chúng ta công nhận, vì sao vậy? Pháp mà Tổ sư Tịnh Độ tông truyền ra cùng chư Phật Như Lai không hề khác nhau, đều khuyên người niệm A Di Đà Phật. Niệm A Di Đà Phật thì quyết định vãng sanh, bất thoái thành Phật. Việc này cùng với mười phương tất cả chư Phật Như Lai, thủ pháp độ chúng sanh không hề khác nhau, cho nên chỉ có Tổ sư Tịnh Độ tông mới có thể gọi là Đại Sư. Thế nhưng Tổ sư của Tịnh Độ tông không phải được chọn ra khi người còn sống, mà nhất định là khi Tổ sư ấy đã viên tịch rồi, sau đó mọi người trong Phật môn chúng ta đều công nhận, thừa nhận Ngài ở ngay trong một đời đối với việc tu học hoằng dương Tịnh Độ có cống hiến vô cùng to lớn, cho nên gọi Ngài là Tổ sư của Tịnh Độ tông. Pháp

sur Ân Quang khi còn ở đời không có người nào gọi Ngài là Tổ sư của Tịnh Độ tông, mà sau khi viên tịch, mọi người trong nhà Phật chúng ta mới tôn xưng Ngài là Tổ sư đời thứ mười ba của Tịnh tông. Sau khi chết rồi thì mới được gọi Đại Sư, khi còn sống thì không được. Khi còn sống mà gọi Đại Sư là yêu ngôn hoặc chúng, thì không được, mà sau khi viên tịch do người thế gian công bình. Tổ sư của Tịnh tông khác với các Tổ sư tông phái khác. Tổ sư các tông khác là đời đời nối nhau, một đời truyền lại một đời, còn Tịnh Độ không phải vậy, Tịnh Độ tông là toàn thiên hạ dân chủ chọn ra, cho nên không giống nhau. Tổ sư của Tịnh Độ tông là dân chọn, phải được mọi người công nhận mới được, không phải là một đời truyền lại một đời; các tông phái khác đều là đời đời truyền lại nhau. Đây đều là một ít thường thức chúng ta phải biết.

Nói đến Chánh Sĩ, các vị đồng tu nên biết, mười lăm vị Bồ Tát phía sau thầy đều là cư sĩ tại gia, đều là Bồ Tát tại gia, danh hiệu của các Ngài chính là nội dung tròn đầy của quyển Kinh.

2. Vị thứ hai, Thiện Tư Duy Bồ Tát

“Thiện Tư Duy”, chúng ta chú trọng ở chữ “Thiện”. Ý nghĩa của chữ “Thiện” quá sâu, quá rộng. Nói đến ý nghĩa cao thâm, chúng ta rất khó hiểu được, cũng không cách gì làm được, do đó chúng ta cần phải đem tiêu chuẩn này hạ thấp xuống, hạ xuống đến có thể thực tiễn được ngay trong cuộc sống của chúng ta, chúng ta làm thế nào để học. Trên hội Kinh Vô Lượng Thọ này, chúng ta chú trọng ở *Giải - Hành - Chứng*, làm thế nào thực tiễn ngay trong cuộc sống của chúng ta? Làm thế nào thực tiễn ngay trong công việc, đối nhân, xử thế, tiếp vật của chúng ta? Chúng ta học tập mà làm, thực tiễn được thì chúng ta mới làm được.

• Thứ nhất, “Thiện Tư Duy” chính là biết ân báo ân

Việc này chúng ta có thể làm được. Thường nghĩ ân Tam Bảo, thường nghĩ ân chúng sanh, thường nghĩ ân cha mẹ, thường nghĩ ân quốc gia, trên kệ hồi hướng chúng ta tụng mỗi ngày: “*Thượng báo tứ trọng ân*”. Một người có thể thường nghĩ báo ân, đức hạnh của bạn càng tích càng sâu, chúng ta thường gọi là tích công bồi đức, là tích đức.

Tri ân báo ân, khóa mục này nói ra thật không đơn giản. Kinh Đại Bát Nhã vừa mở ra là Bồ Tát Nhị Địa. Bồ Tát Nhị Địa tu học tám khóa mục, tri ân báo ân là một trong những khóa mục đó. Việc này nói rõ tri ân là đáng quý. Trí tuệ của

Bồ Tát Nhị Địa thì tương đối cao, cho nên họ mới chân thật tri ân. Phàm phu không biết tri ân, không biết ân dưỡng dục của cha mẹ, không biết ân giáo hóa của thầy giáo, không biết ân hộ trì của quốc gia. Việc này chúng ta phải nên hiểu. Bạn thấy hiện tại người không có quốc tịch thật đáng thương, làm kẻ lưu lạc trên thế giới. Quốc gia bảo hộ bạn, quốc gia lớn mạnh, bạn cầm lấy hộ chiếu đi đến bất cứ quốc gia nào, mọi người đều tôn kính đối với bạn, nếu bạn không có quốc tịch thì ai cũng xem thường bạn. Bạn phải từ ngay chỗ này mà thể hội được, quốc gia có ân đức bảo hộ chúng ta. Tất cả chúng sanh có ân đức hỗ trợ chúng ta. Quần áo mà chúng ta đang mặc đây, vải không phải chính mình dệt, bông vải không phải chính mình trồng, mỗi ngày ăn cơm gạo không phải chính mình gieo trồng, bạn liền biết được trong xã hội có bao nhiêu người khổ cực cần lao cung cấp cho đời sống một ngày của ta, ta dùng cái gì để hồi báo?

Việc đầu tiên, chúng ta phải chân thật hiểu được bốn ân nặng, đặc biệt là nhớ nghĩ ân Tam Bảo, trong ân Tam Bảo chân thật đầy đủ bốn ân trọng, viên mãn tròn đầy. Ý này tôi không thể giảng tỉ mỉ, vì giảng tỉ mỉ lại phải mất một giờ nữa, dường như sau khi các vị nghe qua rồi thì sẽ dần dần tỉnh ngộ ra.

- **Thứ hai, nhất định phải nhớ nghĩ chúng sanh khổ**

Nhớ chúng sanh khổ thì lòng đại bi của chính chúng ta mới có thể sanh khởi ra được. Bạn xem thấy những chúng sanh khổ nạn, bạn muốn giúp đỡ họ thì bạn không thể không chăm chỉ nỗ lực tu học. Nếu như không thể thành tựu đức hạnh của chính mình, không thể thành tựu học vấn của chính mình, không thể thành tựu năng lực của chính mình thì bạn làm sao đi giúp người? Cho nên hy vọng các vị đồng tu phải nhìn thấy chúng sanh khổ nạn trên toàn thế giới, vì những chúng sanh khổ nạn này, chúng ta phải vui đầu kham khổ mà làm, phải cố gắng nỗ lực tinh tấn, hy vọng chúng ta sớm một ngày thành tựu thì những khổ nạn của họ sẽ sớm một ngày được tiêu trừ, chúng ta thành tựu trễ một ngày thì họ sẽ thêm một ngày khổ nạn. Bạn phải thường có tâm này. Người thường có tâm này thì người nhất định không thể giải đãi, đó chân thật gọi là tâm Bồ Tát, chân thật là đại từ đại bi.

Hiện tại thế gian này có người đã giác ngộ được khổ nạn của chúng sanh, thế nhưng họ không cách gì giải quyết. Năm trước, khi vào khóa thứ hai, đồng tu khóa thứ hai biết, cũng là khoảng thời gian chúng ta lên lớp, tôi xin nghỉ phép ba ngày đến Úc châu để giảng. Cục Sự Vụ Dân Tộc Thiểu Số Úc châu là cơ cấu chính phủ của họ, Cục Trưởng mời tôi đi đến đó giảng một lần, tôi nhận lời ông

áy. Ngày đầu tiên tôi đi, ngày thứ hai diễn giảng, ngày thứ ba thì quay về. Tính chất của diễn giảng này là gì vậy? Cục Trưởng này là người Úc châu gốc Do Thái. Khi tôi ở Úc châu gặp mặt ông, ông đã nói với tôi vấn đề là hiện tại Úc châu đã mở ra chính sách phóng khoáng, cũng chính là hoan nghênh người các nơi khác di dân đến Úc châu. Những người di dân đến đây cùng với người Úc châu địa phương bối cảnh văn hóa không giống nhau, phương thức đời sống không giống nhau, chủng tộc không giống nhau, tín ngưỡng tôn giáo không giống nhau, hiện tại khi vừa đến, đột nhiên cùng sống với nhau, làm thế nào cho xã hội được phồn vinh an định? Làm thế nào có thể tiêu trừ được rất nhiều thành kiến ngăn cách? Làm thế nào có thể hợp tác lẫn nhau làm cho xã hội Úc châu được phồn vinh? Họ đã nghĩ đến vấn đề này, cho nên tổ chức một buổi luận đàm, mỗi một tháng là họ tổ chức hội nghị một lần, đến tham gia đều là lãnh đạo các tôn giáo. Hôm đó tôi đến tham gia, có tổng cộng mười bốn vị lãnh đạo tôn giáo khác nhau cùng chung một hội nghị. Hôm đó Cục Trưởng mời tôi diễn giảng vấn đề này. Tôi đều gọi mười bốn vị lãnh đạo tôn giáo này là Bồ Tát. Họ nghe rồi cảm thấy rất kỳ lạ, Mục sư của Ki-tô giáo là Mục sư Bồ Tát, Thần Phụ Bồ Tát của Thiên Chúa Giáo, A Hồng Bồ Tát của Islam giáo, Do Thái giáo tôi không biết gọi thế nào nên tôi gọi là Trưởng Lão Bồ Tát, đều là Bồ Tát. Họ nghe rồi cảm thấy rất kỳ lạ, tôi liền giải thích cho họ, ý nghĩa của Bồ Tát là người giác ngộ, là có trí tuệ, có giác ngộ, các vị có thừa nhận hay không? Bạn chính mình có trí tuệ, có giác ngộ thì đúng rồi, bạn chính là Bồ Tát, Bồ Tát thật, không phải Bồ Tát giả. Cho nên họ rất là hoan hỉ đối với tôi, không hề có chút bài xích nào đối với tôi. Chúng ta ở nơi đó đem Phật pháp giới thiệu cho họ, nói rõ Phật pháp không phải là tôn giáo, mà Phật pháp là học thuật, Phật pháp là giáo dục, bất cứ tôn giáo đồ nào đều phải học Phật pháp, vì sao vậy? Bạn phải học trí tuệ, bạn có trí tuệ, bạn có giác ngộ thì gọi bạn là Bồ Tát. Cho nên, Phật pháp quyết định không phải bảo bạn phản bội tôn giáo của bạn thì bạn mới đến học Phật giáo, đó là việc Phật giáo nhất định không chấp nhận, việc làm đó là trái với đạo đức của xã hội, Phật không nhận học trò này. Bạn là tín đồ tôn giáo, bạn yêu thích tôn giáo của bạn, tôn kính Thượng Đế của bạn, Phật tán thán bạn, bạn là con cái tốt của Thượng Đế, là học trò tốt của Phật. Bạn tín ngưỡng tôn giáo, có thể quy y Tam Bảo, làm học trò của Phật. Bạn với Thượng Đế là quan hệ cha con, bạn cùng với Thích Ca Mâu Ni Phật là quan hệ thầy trò, làm gì có chuyện xung đột? Không hề có xung đột, mà rất là hòa hợp!

Sau khi tôi diễn giảng xong mọi người đều rất hoan hỉ, nêu ra rất nhiều vấn đề để hỏi tôi, trong đó có Trưởng Lão Do Thái giáo, ông thân thiện dễ gần, ông

nêu ra câu hỏi với tôi: “*Ở trong Thánh Kinh nói nhân loại tạo ra những tội ác đến sau cùng đều có thẩm phán, thẩm phán sau cùng. Phật giáo các vị có nói thẩm phán sau cùng hay không? Thẩm phán sau cùng do ai đến chủ trì?*”. Tôi nghe xong liền nói: “*Không sai! Phật giáo là giáo dục, không quan tâm thẩm phán. Trường học là dạy học, khuyến thiện, ngừa lỗi. Thẩm phán là sự việc của pháp quan, là việc của Bộ Tư Pháp. Phật là Bộ Giáo Dục, không phải Bộ Tư Pháp. Ai chủ trì thẩm phán này? Là Thượng Đế*”. Họ nghe rồi rất phấn khởi. Chúng ta là giáo học, khuyến thiện, ngừa lỗi, dung hợp. Tôi rất là tôn trọng họ, họ cũng rất tôn trọng tôi. Ngay trong hội nghị lúc đó họ mời tôi làm hội viên dài lâu của họ. Tôi không thường đi đến Úc châu. Họ nói, không hề gì, mỗi một tháng ông gửi cho chúng tôi một bài viết là được rồi. Mỗi một tháng tôi gửi một bài cho họ, trên thực tế tôi cũng không cần phải viết, trong “*Vô Trụ Sanh Tâm*” của chúng ta rất nhiều, tôi liền bảo đồng tu Úc châu là các vị dùng Anh văn phiên dịch một chương đưa cho họ mỗi tháng một lần.

Lần này, bởi vì bắt đầu khai giảng, các vị đã trễ rồi, tôi cũng trễ luôn. Thời gian tôi đến Úc châu ở hơi dài, đến 26 ngày. Tôi đi thăm viếng Đại Học Bang Đức ở bờ biển Hoàng Kim, tiếp kiến tôi là học sinh trong trường đó. Viện trưởng của Viện Khoa Học Xã Hội Nhân Văn, tôi nghe người khác nói, Viện trưởng này tuổi tác không lớn, ông là nhân viên làm hành chánh, tánh tình rất nóng vội, không có lòng nhẫn nại, thế nhưng hôm đó gặp mặt tôi thì hòa ái, thân thiện, thái độ hoàn toàn khác đi, có rất nhiều người xem thấy đều cảm thấy rất kỳ lạ. Khi vừa gặp mặt tôi, ông nhận thấy đây là Phật pháp mà ông rất ưa thích, ông là người có duyên phận. Ông nêu ra vấn đề với tôi, hiện tại trường học của Úc châu có hơn 2.000 học sinh đến từ hơn 30 quốc gia, giống như một Liên Hiệp Quốc nhỏ vậy, thế là trong đó nảy sanh ra một vấn đề xã hội, đó là Viện Khoa Học Xã Hội, như vậy thì làm thế nào để dạy cho những người không đồng quốc gia, không đồng chủng tộc, không đồng phương thức sinh hoạt, không đồng tín ngưỡng tôn giáo có thể cùng ở chung với nhau, có thể hòa thuận cùng sinh sống, có thể hợp tác lẫn nhau? Ông cũng nêu ra vấn đề này. Hiện tại Úc châu người giai cấp cao, ở trong giới học thuật, ở trong giới chính trị có rất nhiều người có quan niệm này, đó là một hiện tượng rất tốt. Ông nêu ra vấn đề này với tôi, tôi liền nói với ông, Phật pháp Đại thừa có thể giải quyết vấn đề này. Ông nghe rồi rất hoan hỉ. Tôi nói, đặc biệt là Đại Phương Quảng Phật Hoa Nghiêm Kinh có lý luận viên mãn, có đầy đủ phương pháp, phía sau còn có biểu diễn. Biểu diễn đó là thật. Thiệt Tài Đồng Tử 53 lần tham học, bạn thấy 53 vị Phật thị hiện ra các ngành các nghề, nam nữ, già

trẻ, cũng thị hiện ra tín ngưỡng tôn giáo khác nhau (như Thắng Nhiệt Bà La Môn, Biến Hành Ngoại Đạo đều là tín ngưỡng tôn giáo khác nhau), bối cảnh văn hóa khác nhau, phương thức sinh hoạt khác nhau, họ làm thế nào ở trong một xã hội này cùng tồn tại, cùng phát triển, hợp tác lẫn nhau, há chẳng phải vấn đề mà hiện tại các vị đang mong cầu giải quyết đó sao? Sau khi ông ấy nghe rồi thì vô cùng vui mừng, ngay lúc đó liền nêu ra ý kiến với tôi là có thể ở trong trường học của ông thành lập một Viện Nghiên Cứu Phật Học. Việc này do ông chủ động đề xuất với tôi, nếu không thể mở được một viện nghiên cứu thì có thể ở trong trường học của ông mở khóa trình Phật học. Khi ông nêu ra ý kiến này, tôi liền hỏi ông là học trò trường học hiện tại của các vị, một học sinh ở bên đây tu học thì học phí, tạp phí, ăn ở (học trò đều ở trong ký túc xá của trường) một năm đại khái phải tốn bao nhiêu tiền? Ông nói với tôi, một năm cũng sắp gần ba mươi ngàn đô Úc. Tôi vừa nghe nói liền thốt lên: “*Trường học quý tộc!*”. Mọi người đều nói trường học đó là một trường học quý tộc, không có tiền thì không cách gì có thể vào đó để học, tố chất của thầy giáo rất tốt, trình độ giáo dục cũng tương đối cao. Cho nên tôi liền nghĩ, nếu như có thể đem Phật pháp kéo dấy trường học này, tương lai sẽ biến thành một môn giáo trình quan trọng nhất trong trường học này, Phật pháp chúng ta liền sẽ bước vào đại học của toàn thế giới, sẽ là giáo trình trung tâm trong đại học, người thế gian mới chân thật có phước. Phật pháp là pháp của trí tuệ, học Phật là học trí tuệ, chân thật có thể giải quyết tất cả vấn đề, có thể khiến cho tất cả chúng sanh người người hạnh phúc, nhà nhà mỹ mãn, sự nghiệp thuận lợi thành công, xã hội an lành, quốc gia giàu mạnh, thiên hạ thái bình. Kinh Hoa Nghiêm đích thực là có thể làm đến được, đáng tiếc không có người đề xướng. Hiện tại chúng ta có được cơ hội tốt như vậy, hy vọng pháp sư trẻ tuổi như các vị chăm chỉ nỗ lực. Sau khi các vị học xong rồi, tương lai đều là giáo thọ đại học. Không nên lo là chúng ta đều không có học vị, thậm chí chưa tốt nghiệp cao trung thì làm sao có thể làm giáo thọ đại học được. Các vị phải nên biết, tôi chỉ tốt nghiệp sơ trung, hiện tại lại có thể có người mời tôi làm Viện trưởng Viện Nghiên Cứu, cho nên bạn phải có đồ thật. Chúng ta ở trong trường học giảng qua một lần, hiệu trưởng của trường học, một số lãnh đạo của trường học đó, giáo thọ của trường học đó đều đến nghe, nghe rồi họ đều hoan hỉ, họ đều bội phục, họ đều có thể khẳng định, vậy thì bạn dạy học trò còn vấn đề gì chứ? Vấn đề là bạn phải chân thật y theo Phật pháp tu học, đoạn phiền não, khai trí tuệ. Chỉ có trí tuệ thì bạn mới có thể làm cho người tâm phục khẩu phục, không cần phải có văn bằng, vì văn bằng là giả, không có tác dụng gì. Đối chính mình bạn phải có tín tâm, phải chăm chỉ nỗ lực, nhất định phải đoạn phiền não, danh vọng lợi dưỡng, năm dục

sáu trần của thế gian này phải xả được sạch trơn, thường nghĩ đến chúng sanh khổ, thường nghĩ chính mình nghiệp chướng sâu nặng, phải đoạn phiền não, tiêu nghiệp chướng, giúp đỡ tất cả chúng sanh khổ nạn thì bạn chính là Thiện Tư Duy Bồ Tát.

A Di Đà Phật!

Cẩn dịch: Vọng Tây cư sĩ